

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐỨC HÒA
TỈNH LONG AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 156/2018/HNGĐ-ST
Ngày: 20 - 7 - 2018
V/v Ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC HÒA, TỈNH LONG AN

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – chủ Tọa phiên tòa : Bà Nguyễn Thị Mộng Thúy

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Rạt

2. Ông Nguyễn Văn Ghên

-Thư ký phiên tòa: Bà Kiều Thị Tùng Khương – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa, Tỉnh Long An.

Trong ngày 20 tháng 7 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 660/2018/TLST- HNGĐ ngày 13 tháng 6 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 201/2018/QĐXX- ST ngày 17 tháng 7 năm 2018 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Hồng C, sinh năm 1998 (có mặt)

Địa chỉ: Ấp An Hòa, xã An Ninh Tây, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

2.Bị đơn: Anh Đặng Thái B, sinh năm 1990 (có mặt)

Địa chỉ: Ấp Lộc Hòa, xã Lộc Giang, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện xin ly hôn đề ngày 12 tháng 6 năm 2018 và trong những lời khai tiếp theo tại Tòa án chị Nguyễn Thị Hồng C trình bày:

Về hôn nhân: chị và anh Đặng Thái B hai người trước khi kết hôn có tìm hiểu nhau thời gian ngắn và tự nguyện kết hôn năm 2015. Hai người có đến UBND xã Lộc Giang, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An đăng ký kết hôn theo quy định Luật Hôn nhân và gia đình vào ngày 25/10/2016. Cuộc sống chung vợ chồng thời gian đầu hòa thuận hạnh phúc đến tháng 3/2018 thì phát sinh mâu thuẫn và ly thân nhau cho đến nay. Nguyên nhân mâu thuẫn do tính tình không hợp nhau, bất đồng quan điểm trong cuộc sống, thường xuyên cãi vã nhau về việc anh Đặng Thái B không quan tâm chăm sóc vợ con, cha mẹ chồng thì

mắng chửi, em chồng thì đánh chị. Nay chị thấy tình nghĩa vợ chồng không thể hàn gắn nên chị xin được ly hôn với anh B.

Về con chung: có 02 con chung tên Đặng Gia H sinh ngày 19/8/2016 và Đặng Tường V sinh ngày 30/4/2018. Anh B đang nuôi con tên Đặng Gia H còn chị đang nuôi con tên Đặng Tường V, khi ly hôn chị xin được nuôi 02 con và yêu cầu anh Bình cấp dưỡng mỗi đứa mỗi tháng 1.000.000 đồng.

Tài sản chung: không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Nợ chung: không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đối với bị đơn: anh Đặng Thái B trình bày về tình trạng hôn nhân giữa anh và chị C đúng như chị C nêu về thời gian kết hôn, ly thân, con chung và mâu thuẫn vợ chồng như chị C nêu là đúng và đồng ý ly hôn.

Về con chung: anh đề nghị giữ nguyên tình trạng nuôi con và anh không yêu cầu chị C cấp dưỡng nuôi cháu H và anh tự nguyện cấp dưỡng nuôi cháu V.

Tài sản chung: không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Nợ chung: không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Quan hệ pháp luật tranh chấp là hôn nhân gia đình, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Đức Hoà theo quy định tại Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về hôn nhân: Xét thấy chị Nguyễn Thị Hồng C và anh Đặng Thái B hai người trước khi kết hôn có tìm hiểu nhau thời gian khoảng 03 tháng và tiến đến hôn nhân vào năm 2015 có đăng ký kết hôn tại UBND xã Lộc Giang, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An ngày 25/10/2016 nên có căn cứ xác định hôn nhân của anh chị là phù hợp pháp luật theo quy định Điều 9 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

Thấy rằng từ khi chung sống, hai người chỉ hạnh phúc thời gian đầu về sau cuộc sống chung không hợp nhau, cãi vã do anh B không quan tâm chăm sóc vợ con, chị C mâu thuẫn với mẹ chồng, em chồng xô xát đánh nhau, anh B và chị C đã chính thức ly thân nhau từ tháng 3/2018. Từ khi chị C sinh bé V thì chị tự nuôi anh B không tới lui thăm nom chăm sóc chị C. Tại phiên tòa chị C và anh B thuận tình ly hôn. Do đó Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 công nhận chị Nguyễn Thị Hồng C và anh Đặng Thái B thuận tình ly hôn.

[3] Về con chung: Chị C yêu cầu nuôi hai con chung tên Đặng Gia H sinh ngày 19/8/2016 và Đặng Tường V sinh ngày 30/4/2018 nhưng anh B không đồng ý và đề nghị giữ nguyên tình trạng nuôi con là anh nuôi bé H chị C nuôi bé V. Xét thấy bé Đặng Gia H sinh ngày 19/8/2016 đến thời điểm xét xử bé chưa tròn 36 tháng nuôi về nguyên tắc phải giao cho chị C nuôi. Tuy nhiên từ lúc hai

người ly thân từ tháng 3/2018 đến nay bé H ở với anh B, anh B nuôi con tốt hơn nữa chị C hiện nay đang nuôi đang nuôi bé V chưa được 03 tháng tuổi, chị chưa có việc làm, cha chị làm thợ hồ còn mẹ bận làm công nhân còn em chị còn nhỏ. Đồng thời tại phiên tòa anh B cũng có cam kết hàng tuần chở bé H về cho ở với chị C hai ngày là phù hợp với việc chị chăm sóc bé H nghĩ nên giữ nguyên tình trạng nuôi con là phù hợp với gia cảnh của chị C. Đối với yêu cầu chị C yêu cầu anh B cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 700.000 đồng đối với bé V là phù hợp nên chấp nhận.

[4] Về tài sản chung: Chị C và anh B khai không có không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đề cập xem xét.

[5] Về nợ chung: Chị C và anh B thống nhất khai không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đề cập xem xét.

[6] Về án phí: chị C là nguyên đơn trong vụ án phải chịu án phí Hôn nhân gia đình.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 35, Điều 271, Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 9, Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1/ Về quan hệ hôn nhân: chị Nguyễn Thị Hồng C và anh Đặng Thái B thuận tình ly hôn.

2/ Về con chung: Chị C tiếp tục nuôi con tên Đặng Tường V sinh ngày 30/4/2018 anh B được nuôi con tên Đặng Gia H sinh ngày 19/8/2016. Anh B phải cấp dưỡng nuôi bé V mỗi tháng 700.000 đồng, thời gian tính từ ngày 01/8/2018 đến khi bé V tròn 18 tuổi. Chị C không cấp dưỡng nuôi bé Gia H vì anh B không yêu cầu. Vì quyền lợi của trẻ, các đương sự được đến thăm nom chăm sóc, giáo dục con chung không ai có quyền ngăn cản. Khi cần thiết, các đương sự có quyền yêu cầu xin thay đổi việc nuôi con và yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

3/ Về án phí: chị Nguyễn Thị Hồng C phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm sung ngân sách Nhà nước, được khấu trừ số tiền đã nộp tạm ứng án phí 300.000 đồng mà chị C đã nộp theo biên lai số 2603 ngày 12/6/2018 tại Chi cục thi hành án huyện Đức Hòa, tỉnh Long An.

Các đương sự được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND Tỉnh Long An;
- VKSND huyện Đức Hòa;
- Chi cục THA huyện Đức Hòa;
- UBND xã Lộc Giang;
- Lưu.

Nguyễn Thị Mộng Thúy